

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
TỈNH H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **13/2025/HS-ST**
Ngày 31/3/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH H

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Tư Duy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Nghiệp

Ông Bùi Văn Hòa

Thư ký phiên toà: Ông Bùi Mạnh Thuyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh H

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên toà: Bà Bùi Thanh Lương - Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 3 năm 2025, tại Trụ sở toà án nhân dân huyện K, tỉnh H mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 09/2025/TLST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Bùi Văn Q (tên gọi khác: Không), sinh ngày 04 tháng 10 năm 1992, tại K - H; HKTT: Khu Nội Sung, thị trấn B, huyện K, tỉnh H; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Bùi Văn H, sinh năm 1950; Con bà: Bùi Thị Ng, sinh năm 1953; có vợ là Võ Thị Kiều M (Đã ly hôn); Con: Chưa có. Gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con út trong gia đình.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 21/12/2021 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng theo Quyết định số: 04 ngày 11/01/2021 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, chấp hành xong ngày 21/6/2023.

Bị cáo tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/01/2025 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

Người có QL&NVLQ: Anh **Bùi Văn Q1**, sinh năm 1988; HKTT: Khu Nội Sung, thị trấn B, huyện K, tỉnh H. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 20/01/2025 Bùi Văn Q, sinh năm 1992, trú tại khu Nội Sung, thị trấn B, huyện K, tỉnh Hoà Bình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 28B1 - 240.62 đi từ khu Nội Sung, thị trấn B, huyện K đi lên thành phố H, tỉnh Hoà Bình để mua ma túy về sử dụng. Khi Q đi đến phường D, thành phố H thì nhìn thấy một người đàn ông lạ mặt không rõ tên tuổi địa chỉ đứng ở lề đường, nhìn thấy người này giống người nghiện nên Q hỏi “Anh có hàng trắng không, để cho em một ít”, người này trả lời “Có”, Q nói “Anh để cho em năm trăm với” rồi đưa số tiền 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*) cho người này, người này cầm tiền và đưa lại cho Q 01 gói chứa ma túy dạng chất bột cục màu trắng, hồng là heroin và hồng phiến. Q cầm số ma túy này rồi điều khiển xe mô tô đi ra khu vực rìa đồi gần quốc lộ 6, tại đây Q lấy một phần ma túy mua được và sử dụng bằng hình thức tiêm chích trực tiếp vào cơ thể qua bơm tiêm. Sau khi sử dụng xong, số ma túy còn lại Q cầm ở tay phải và điều khiển xe mô tô đi về nhà, khi Q về gần đến nhà lúc đó vào khoảng hơn 00 giờ ngày 21/01/2025 thì bị Tổ công tác Công an huyện K và Công an thị trấn B kiểm tra và thu giữ số ma túy trên tại bàn tay phải của Q. Sau đó tổ công tác đã mời người chứng kiến và lập biên bản làm rõ sự việc, tiếp đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Văn Q tại khu Nội Sung, thị trấn B, huyện K để thi hành lệnh khám xét khẩn cấp, quá trình khám xét Cơ quan điều tra đã không phát hiện thu giữ, đồ vật tài liệu gì thêm.

Tại Bản kết luận giám định số: 111/KL-KTHS ngày 23/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H kết luận:

Chất bột dạng cục màu trắng hồng ký hiệu ghi trong phong bì niêm phong một mặt có ghi “Chất nghi là ma túy thu giữ khi bắt quả tang Bùi Văn Q” gửi giám định có khối lượng 0,18g (không thấy mười tám gam), là ma túy, loại Heroine (Heroine) và Methamphetamine.

Heroin (Heroine) nằm trong danh mục IA, số thứ tự : 09, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Methamphetamine nằm trong danh mục IIC, số thứ tự: 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Về vật chứng: - 01 gói giấy màu trắng, bên ngoài bọc ni lông màu đỏ, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng hồng có khối lượng là 0,18g (*Không thấy mười tám gam*) là ma túy, loại Heroine và Methamphetamine, gửi giám định tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H, sau khi giám định xong số ma túy và vỏ bao gói còn lại được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H niêm phong trong 01 phong bì niêm phong dán kín, một mặt ghi “Mẫu vật còn lại sau khi giám định. Vụ: Bùi Văn Q, sinh năm 1992 - Có hành vi phạm tội về ma túy. Xảy ra ngày 21 tháng 01 năm 2025, tại: thị trấn B, huyện K, tỉnh Hoà Bình”, tại mép dán có dấu tròn đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong. Chuyển chi cục thi hành án dân sự huyện K để bảo quản trong quá trình truy tố, xét xử và thi hành án.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner, màu sơn đỏ - đen, biển kiểm soát 28B1 - 24062, số khung: RLHKC268GY335862, số máy: KC26E1181693. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ

sở hữu hợp pháp là anh Bùi Văn Q1.

Cáo trạng số: 09/CT-VKS ngày 04/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh H truy tố Bùi Văn Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh H giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Bùi Văn Q. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn Q từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (21/01/2025);

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

Về xử lý vật chứng: Tịch thu để tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong dán kín, một mặt ghi “Mẫu vật còn lại sau khi giám định. Vụ: Bùi Văn Q, sinh năm 1992 - Có hành vi phạm tội về ma túy. Xảy ra: ngày 21 tháng 01 năm 2025. Tại: thị trấn B, huyện K, tỉnh Hoà Bình”, tại mép dán có dấu tròn đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đồng ý với tội danh, điều luật và mức hình phạt, vật chứng mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng với bị cáo, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt nhẹ nhất.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, và các Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi và các Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, người làm chứng, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Như vậy HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00 giờ ngày 21/01/2025 tại khu Nội

Sung, thị trấn B, huyện K, tỉnh H; Bùi Văn Q có hành vi tàng trữ trái phép 0,18 gam (*Không thấy mười tám gam*) ma túy, loại Hêrôin và Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị bị Tổ công tác Công an huyện K, tỉnh H phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng. Hành vi của bị cáo Bùi Văn Q đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo Bùi Văn Q là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi vi phạm pháp luật hình sự của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội, hủy hoại sức khỏe của người sử dụng, ảnh hưởng đến giống nòi và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Nên phải xử lý nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo tàng trữ 0,18gam (*Không thấy mười tám gam*) chất ma túy, loại Heroine và Methamphetamine thuộc tình tiết định khung tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS.

[5] Về các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo Bùi Văn Q không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần xem xét áp dụng cho bị cáo.

Bị cáo có 01 tiền sự năm 2021 bị Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng theo Quyết định số: 04 ngày 11/01/2021, chấp hành xong ngày 21/6/2023.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. HĐXX xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo có nhân thân xấu. Do đó cần phải cách ly bị cáo khỏi cuộc sống xã hội trong một thời gian nhất định theo quy định tại Điều 38 BLHS để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản do đó không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS.

[7] Đối với người đàn ông lạ đã bán ma túy cho Bùi Văn Q tại khu vực phường Dân Chủ, thành phố H vào ngày 20/01/2025 do bị cáo không quen biết người này, không biết tên tuổi địa chỉ, không nhìn rõ đặc điểm cụ thể như thế nào nên không có đủ căn cứ truy tìm và xử lý đối với người này.

Đối với anh Bùi Văn Q1, sinh năm 1987, trú tại khu Nội Sung, thị trấn B, huyện K, tỉnh Hoà Bình (là anh trai ruột của Q) là người đã cho Q mượn xe mô tô biển kiểm soát 28B1 - 240.62: quá trình điều tra xác định việc Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 28B1 - 240.62 đi mua và tàng trữ trái phép chất ma túy vào ngày 21/01/2025 thì anh Bùi Văn Q1 hoàn toàn không hay biết gì nên không đề cập xử lý.

[8] Về vật chứng của vụ án: 01 gói giấy màu trắng, bên ngoài bọc ni lông màu đỏ, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng hồng có khối lượng là 0,18g (*Không thấy mười tám gam*) là ma túy, loại Heroine và Methamphetamine, gửi giám định tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H, sau khi giám định xong số ma túy và vỏ bao gói còn lại được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H niêm phong trong 01 phong bì niêm phong dán kín, một mặt ghi “Mẫu vật còn lại sau khi giám định. Vụ: Bùi Văn Q, sinh năm 1992 - Có hành vi phạm tội về ma túy. Xảy ra: ngày 21 tháng 01 năm 2025. Tại: thị trấn B, huyện K, tỉnh Hoà Bình”, tại mép dán có dấu tròn đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner, màu sơn đỏ - đen, biển kiểm soát 28B1 - 240.62, số khung: RLHKC268GY335862, số máy: KC26E1181693, xe không có gương chiếu hậu bên phải, xe cũ đã qua sử dụng, có kèm theo chìa khóa xe. Tạm giữ của Bùi Văn Q khi bắt quả tang, đây là xe mô tô Quảng đã điều khiển đi mua và tàng trữ trái phép chất ma túy vào ngày 21/01/2025. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là xe của anh Bùi Văn Q1, sinh năm 1988, trú tại khu Nội Sung, thị trấn B, huyện K, tỉnh Hoà Bình (là anh trai ruột của Q), anh Q1 đã mua lại chiếc xe mô tô trên của anh Bùi Anh Qu, sinh năm 1997, trú tại khu Nội Sung, thị trấn B, huyện K, tỉnh Hoà Bình vào năm 2020. Vào dịp đầu tháng 10/2024 anh Q1 đã cho Bùi Văn Q mượn chiếc xe mô tô trên để đi lại hằng ngày, việc Q điều khiển xe đi mua và tàng trữ trái phép chất ma túy vào ngày 21/01/2025 thì anh Q1 hoàn toàn không hay biết gì. Xét thấy việc trả lại chiếc xe mô tô trên cho chủ sở hữu hợp pháp không ảnh hưởng đến việc điều tra, truy tố, xét xử vụ án, ngày 12/02/2025 Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28B1 - 240.62 trên cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Bùi Văn Q1. Anh Bùi Văn Q1 không có yêu cầu bồi thường gì đối với bị cáo nên không đề cập giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo Bùi Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn Q **15 (Mười lăm)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (21/01/2025).
3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106

của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu để tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong dán kín, một mặt ghi “Mẫu vật còn lại sau khi giám định. Vụ: Bùi Văn Q, sinh năm 1992 - Có hành vi phạm tội về ma túy. Xảy ra: ngày 21 tháng 01 năm 2025. Tại: thị trấn B, huyện K, tỉnh Hoà Bình”, tại mép dán có dấu tròn đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

Vật chứng trên có đặc điểm như mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 27 tháng 3 năm 2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh H.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Bùi Văn Q phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Bùi Văn Q có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh H;
- VKSND tỉnh H;
- Sở Tư pháp tỉnh H;
- VKSND cùng cấp;
- CQĐT; CQTHAHS CA tỉnh H;
- Chi cục THADS huyện K;
- Bị cáo;
- Người có QL&NVLQ;
- Công TTĐT TAND;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tư Duy